

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2024/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị H - sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu Phố 13, thị trấn Thiệu Hoá, huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Quang T - sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu Phố 13, thị trấn Thiệu Hoá, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b, khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Điểm 1.1Tiểu mục I Mục II Phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị Quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H và Nguyễn Quang T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung cháu Nguyễn Phong H sinh ngày 15/7/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Đ - Sinh ngày 13/5/2012. Chị H, anh T thoả thuận. Giao cháu Nguyễn Phong H và cháu Nguyễn Ngọc Đ cho chị Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Nguyễn Quang T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi cháu 1.000.000đ/tháng. Hai cháu = 2.000.000đ/tháng.

Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 9/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Quang T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Bùi Thị H, anh Nguyễn Quang T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H, anh Nguyễn Quang T thỏa thuận chị Bùi Thị H chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Bùi Thị H đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên lai thu ký hiệu BLTU/24 số 0000038 ngày 26/8/2024. Trả lại cho chị Bùi Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

Anh Nguyễn Quang T phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa;
- UBND thị trấn Thiệu Hoá
- Phòng giám đốc ánTAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thanh T**

